

PHÒNG GD & ĐT VĂN GIANG
TRƯỜNG THCS THỊ TRẤN VĂN GIANG



NỘI SAN NGUYỆT QUẾ

02
(Kì 1 - 10/2021)

October

20

Chào mừng

Phụ nữ
Việt Nam

*Cái đẹp thấy được bằng mắt chỉ là phép màu trong khoảng khắc;
đôi mắt của cơ thể không nhất thiết là đôi mắt của tâm hồn*

 Thị Trấn Văn Giang, Văn Giang, Hưng Yên

 0221 - 3931 - 243

 Truongthcsttv@gmail.com

 C2thitranvg.hungyen.edu.vn



Welcome

NỘI SAN
SỐ 02

ẤN PHẨM ĐẦU TAY
CÂU LẠC BỘ NGUYỆT QUẾ



LỜI NÓI ĐẦU

BẠN?
CÓ
BIẾT

"Tác phẩm trí tuệ" này chính là món quà đặc biệt của CLB Nguyệt Quế muốn gửi đến các bạn 2K7 với "sứ mệnh" cao cả là đồng hành và hỗ trợ 2K7 vượt qua Kỳ thi vào THPT, làm nền tảng vững bước để tự tin trong Kỳ thi tuyển sinh và tỏa sáng dưới mái trường phổ thông.

Theo như "nghiên cứu" thì "Con heo vàng - 2K7" chúng mình rất là thông minh, cá tính, trách nhiệm và đạo đức, có khát vọng vươn lên trong cuộc sống. Chúng mình là người tôn trọng nguyên tắc và tạo nguồn cảm hứng, nguồn động lực thay đổi xã hội, môi trường xung quanh nữa đấy!

Và bây giờ, để có thể khám phá "siêu phẩm học đường" bổ ích này, các bạn hãy đọc tiếp bài "ĐÁNH THỨC TIỀM NĂNG 2K7" nha! Đây chính là chìa khóa để mở cửa Kho tàng tiềm năng về trí tuệ và nhân cách của chúng mình đấy!

Hãy tạo nên và Khẳng định "Thương hiệu 2K7" trong năm học cuối cấp ý nghĩa tại mái trường THCS Thị Trấn Văn Giang đầy yêu thương này!

Vậy nên, chúng mình hãy cùng tạo ra một thế hệ 2K7 THCS Thị trấn Văn Giang sống trách nhiệm - sống yêu thương - Học hết mình - Chơi nhiệt tình nhé!



NỘI SAN NGUYỆT QUẾ

Năm thứ nhất
Xuất bản ngày 20 hàng tháng

02
(Kì 1 - 10/2021)



Tổng biên tập phụ trách
Vũ Văn Thanh - Nguyễn Thị Thu Thủy

Hội đồng cố vấn

Dương Thị Hiền
Nguyễn Thị Thanh Hằng
Phạm Ngọc Thuý
Ngô Thị Hằng Nga
Trương Thị Quỳnh Nga
Đỗ Thị Ngọc Huyền

Đỗ Thị Thuý Hằng
Nguyễn Thị Kim Thanh
Nguyễn Thị Kim Chung
Thái Thị Hương Giang
Ngô Trà My
Phạm Thị Thuận

Trịnh Thị Hồng Minh
Vũ Thị Kim Anh
Nguyễn Thị Bích Hường
Nguyễn Thị Thuý Hằng
Vũ Thị Ngọc Lan
Phạm Thị Lệ Hằng

Ban biên tập

Nguyễn Tuấn Linh

Ngô Đức Giang

MỤC LỤC - CONTENTS

LỜI NÓI ĐẦU

Bài viết tháng 10: Ngày phụ nữ Việt Nam 20/10

Môn Toán: Hệ thức lượng trong tam giác vuông

Môn Ngữ Văn: Văn học trung đại

Môn Tiếng anh: Comparative form. Question words before to - infinitives

Môn Vật lí: Dòng điện một chiều (tiếp)

Môn Hóa học: Các hợp chất vô cơ

Môn Sinh học: ADN và Gen

01 Môn Lịch sử: Các nước Á, Phi, Mĩ La-tinh từ năm 1945 đến nay 26

03 Môn Địa lí: Sự phát triển nền kinh tế Việt Nam. Địa lí nông nghiệp 30

07 Môn GDCD: Tự chủ 34

14 Đề ôn tập 36

18 Phát động cuộc thi thiết kế thiệp điện tử tri ân thầy, cô giáo nhân ngày Nhà giáo Việt Nam 20/11 40

20 Giáo viên thân thiện, học sinh tích cực 41

22 Danh nhân thế giới: Thomas Edison 42



MẸ

Nguyệt Quế xuất bản số thứ 2, trùng ngày với một ngày rất đặc biệt.. Ngày kỉ niệm dành cho Phụ nữ Việt Nam. Với lòng biết ơn công sinh thành, dưỡng dục của Mẹ - phụ nữ Việt Nam, chúng mình dành bài viết đầu tiên của số báo này về Mẹ nhé!

“Mẹ!”... tiếng gọi thân thương được thốt ra từ những cái miệng xinh xắn, đáng yêu của những em bé 9,10 tháng tuổi, cho đến những cụ già 70, 80 tuổi. Dù là độ tuổi nào thì tiếng “Mẹ” vẫn luôn đong đầy tình mẫu tử. Mẹ đã hi sinh sức khỏe cho con sự sống, hi sinh thanh xuân chăm sóc con những tháng ngày sơ sinh, ấu thơ đầy vất vả, hi sinh sự nghiệp và thời gian để hưởng trọn vẹn sự quan tâm, chia sẻ về phía những đứa con.

Hãy nhìn ra xã hội mà xem, dù Mẹ có làm nghề gì, ở đâu, cá tính Mẹ như thế nào đi chăng nữa... thì Mẹ luôn yêu con bằng tất cả trái tim theo cách của riêng Mẹ! Dù bạn có cảm nhận được tình yêu ấy đến đâu, thì Mẹ luôn thể hiện nó bằng tất cả tấm lòng yêu con của một người Mẹ. Tình cảm thiêng liêng ấy cho dù có nhìn theo khía cạnh nào cũng luôn tròn đầy, trọn vẹn!

Có lúc bạn đối Mẹ, bạn vùng vằng, bạn hiểu lầm Mẹ, bạn muốn bỏ đi... Nhưng đáp lại những đối hờn, khó chịu ấy của bạn, Mẹ luôn đón chờ bạn về trong vòng tay yêu thương vô bờ bến của Mẹ! Đè nặng lên đôi vai Mẹ là bao nhiêu vất vả, tủi hờn trong cuộc sống và nỗi khó nhọc mưu sinh, nhưng khi nụ cười của bạn nở trên môi vì bạn thi qua môn, vì bạn có bộ quần áo mới, ... Mẹ quên mọi ưu phiền của đời mình để vui cùng niềm vui với bạn!

Hãy tri ân Mẹ của mình, bạn nhé!

Hãy luôn nhớ những cử chỉ dịu dàng, ánh mắt âu yếm Mẹ dành cho bạn, những tình cảm chan chứa trong mỗi bát cơm Mẹ nấu hằng ngày... nhớ cả những nỗi buồn và niềm vui của Mẹ, để bạn yêu thương Mẹ nhiều hơn!

Đã bao lâu rồi bạn chưa nói lời cảm ơn Mẹ?

Đã bao lâu rồi bạn chưa nói “Con yêu Mẹ!” ?

Bạn hãy nói với Mẹ ngay hôm nay, bạn nhé!





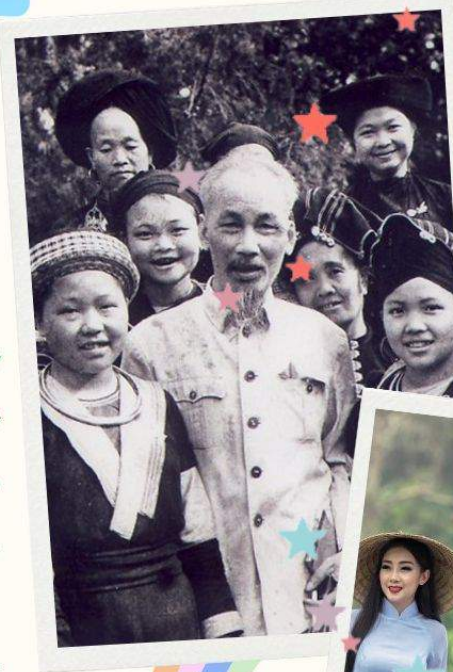
CHÀO MỪNG NGÀY PHỤ NỮ VIỆT NAM 20 / 10

*Giữa bao nhiêu mưa nắng đời thường
Phụ nữ vẫn là hoa, là thiên thần của đất
Đầu ngày mai mặt trời có tắt*

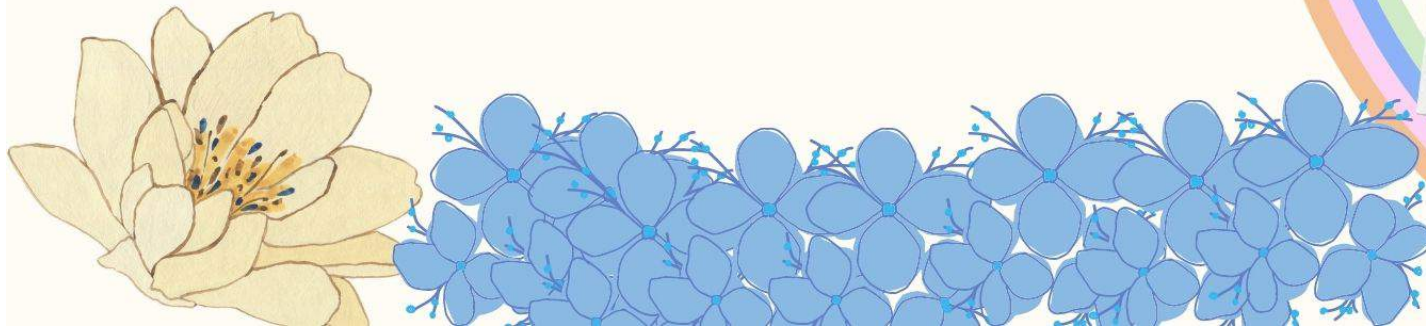
Hãy gọi tên phụ nữ như ngọn đuốc của niềm tin

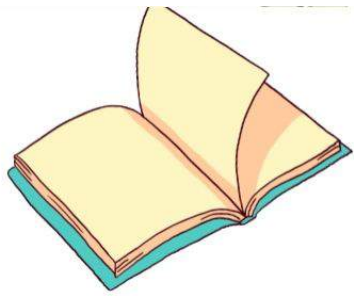
Phụ nữ Việt Nam từ xưa đến nay luôn mang những phẩm chất cao quý nhất mà Bác Hồ đã từng trao tặng, đó là "Anh hùng - Bất khuất - Trung hậu - Đảm đang". Dù công tác ở bất cứ cương vị nào trong xã hội hay vị trí nào trong gia đình thì phụ nữ cũng phát huy được vai trò, sự khéo léo, sức mạnh vốn có của mình.

Trong thời đại ngày nay - thời đại của khoa học công nghệ, người phụ nữ Việt Nam luôn nỗ lực vươn lên để từng bước nâng cao vị thế của mình đóng góp cho xã hội, và luôn cố gắng khẳng định vai trò quan trọng của mình trong việc chăm lo và xây dựng gia đình hạnh phúc.



*Thank
you!*

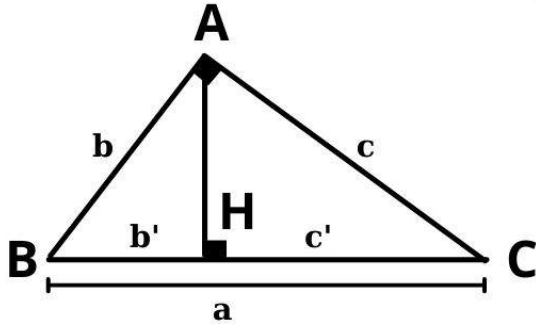




$$\begin{aligned}
 b^2 &= a \cdot b' \\
 c^2 &= a \cdot c' \\
 h^2 &= b' \cdot c' \\
 bc &= ah \\
 \frac{1}{h^2} &= \frac{1}{b^2} + \frac{1}{c^2}
 \end{aligned}$$



Hệ thức giữa cạnh và đường cao



Hệ thức lượng trong tam giác vuông

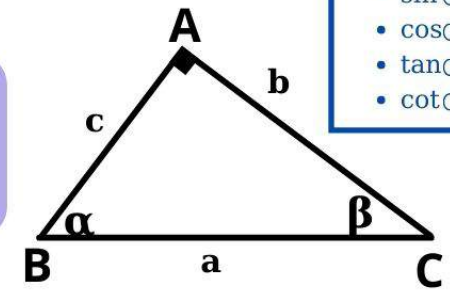
Tỉ số lượng giác của góc nhọn



$$\begin{aligned}
 \sin \alpha &= \frac{b}{a} \\
 \cos \alpha &= \frac{c}{a} \\
 \tan \alpha &= \frac{b}{c} \\
 \cot \alpha &= \frac{c}{b}
 \end{aligned}$$

Nếu $\alpha + \beta = 90^\circ$ thì:

- $\sin \alpha = \cos \beta$
- $\cos \alpha = \sin \beta$
- $\tan \alpha = \cot \beta$
- $\cot \alpha = \tan \beta$



$$\begin{aligned}
 \tan \alpha &= \frac{\sin \alpha}{\cos \alpha} \\
 \cot \alpha &= \frac{\cos \alpha}{\sin \alpha} \\
 \tan \alpha \cdot \cot \alpha &= 1 \\
 \sin^2 \alpha \cdot \cos^2 \alpha &= 1
 \end{aligned}$$

Công thức lượng giác

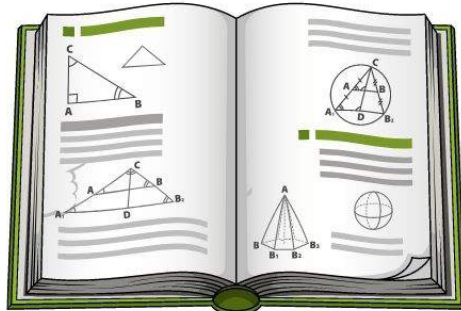
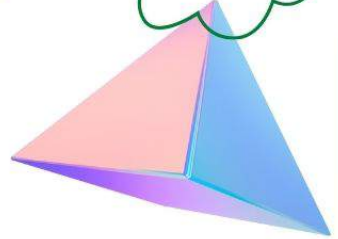


Hệ thức giữa cạnh và góc

$$\begin{aligned}
 b &= a \cdot \sin B = a \cdot \cos C \\
 b &= c \cdot \tan B = c \cdot \cot C \\
 c &= a \cdot \sin C = a \cdot \cos B \\
 c &= b \cdot \tan C = b \cdot \cot B
 \end{aligned}$$

$$\begin{aligned}
 \frac{1}{\cos^2 \alpha} &= 1 + \tan^2 \alpha \\
 \frac{1}{\sin^2 \alpha} &= 1 + \cot^2 \alpha
 \end{aligned}$$

Mở rộng:

$$\begin{aligned}
 BC &= \frac{b}{\sin B} = \frac{b}{\cos C} \\
 BC &= \frac{c}{\sin C} = \frac{c}{\cos B}
 \end{aligned}$$


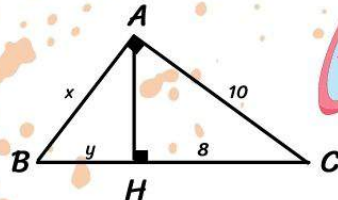
BẠN CÓ BIẾT??

Theo một nghiên cứu, những học sinh/sinh viên nhai kẹo cao su có khả năng làm toán nhanh hơn những người không nhai.



Một số bài tập minh họa

1. Tìm x, y trong hình vẽ sau:



Hướng dẫn giải:

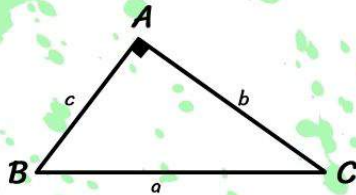
Xét $\triangle ABC$ vuông tại A , đường cao AH ($H \in BC$):

- Áp dụng hệ thức về cạnh và đường cao trong tam giác vuông: $b^2 = b'.a$, ta có: $10^2 = 8(y+8)$
 $\Leftrightarrow y = \frac{9}{2}$
- Áp dụng hệ thức về cạnh và đường cao trong tam giác vuông: $c^2 = c'.a$, ta có: $x^2 = \frac{9}{2}(8 + \frac{9}{2})$
 $\Leftrightarrow x = \frac{15}{2} (x > 0)$

Vậy $x = \frac{15}{2}$ và $y = \frac{9}{2}$



3. Cho $\triangle ABC$ vuông tại A . Gọi $BC = a, AC = b, AB = c$. Giải $\triangle ABC$, biết:
 $a, c = 3,8$ cm; góc $B = 51^\circ$
 $b, a = 11$ cm; góc $C = 60^\circ$



Hướng dẫn giải:

a) Xét tam giác $\triangle ABC$ vuông tại A . Áp dụng hệ thức giữa cạnh và góc trong tam giác vuông, ta có:

Ta có: $\cos B = \frac{AB}{BC} \Leftrightarrow \cos 51^\circ = \frac{3,8}{BC} \Rightarrow BC = 6$ cm

$\sin B = \frac{AC}{BC} \Leftrightarrow \sin 51^\circ = \frac{AC}{6} \Rightarrow AC = 4,6$ cm

b) Ta có: $\hat{C} = 60^\circ \Rightarrow AB = \sin 60^\circ \cdot 11 = 9,5$ cm
 $AC = \cos 60^\circ \cdot 11 = 5,5$ cm.



2. Tìm các tỉ số lượng giác còn lại của góc α biết:
 $a, \sin \alpha = \frac{3}{5}$ $b, \cos \alpha = \frac{12}{13}$ $c, \tan \alpha = \frac{4}{3}$

Hướng dẫn giải:

$a, \sin \alpha = \frac{3}{5}$

Ta có: $\sin^2 \alpha + \cos^2 \alpha = 1$

$\Rightarrow \cos^2 \alpha = \frac{16}{25} \Rightarrow \cos \alpha = \frac{4}{5} \quad (\cos \alpha > 0)$

$\Rightarrow \tan \alpha = \frac{3}{4}; \cot \alpha = \frac{4}{3}$

Làm tương tự câu a cho các câu b, c.



4. Tính giá trị các biểu thức sau:

$a, C = \cos^2 15^\circ + \cos^2 25^\circ + \dots + \cos^2 75^\circ$

$b, D = \sin^2 10^\circ + \sin^2 20^\circ + \dots + \sin^2 80^\circ$

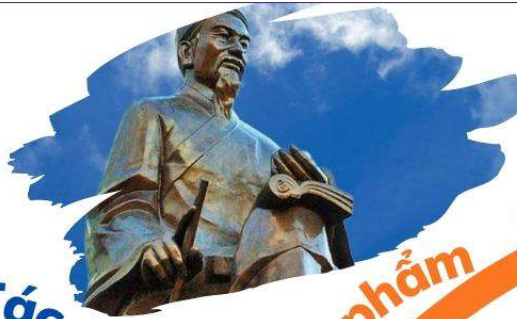
Hướng dẫn giải:

$a, C = \cos^2 15^\circ + \cos^2 25^\circ + \dots + \cos^2 75^\circ$
 $= (\cos^2 15^\circ + \cos^2 75^\circ) + \dots + \cos^2 45^\circ$
 $= 1 + 1 + 1 + \left(\frac{\sqrt{2}}{2}\right)^2$

$= \frac{7}{2}$

$b, D = \sin^2 10^\circ + \sin^2 20^\circ + \dots + \sin^2 80^\circ$
 $= (\sin^2 10^\circ + \cos^2 10^\circ) + \dots + (\sin^2 40^\circ + \cos^2 40^\circ)$
 $= 1 + 1 + 1 + 1$
 $= 4$





Tác giả

- Nguyễn Dữ (?-?)
- Quê: Thanh Miện - Hải Dương
- Sống ở thế kỉ XVI
- Người học rộng, tài cao

Tác phẩm

Xuất xứ: Trích "Truyện kì mạn lục"

Thể loại: Truyện truyền kì

PTBĐ: Tự sự

Bộ cục: 3 phần

CHUYỆN NGƯỜI CON GÁI NAM XƯƠNG

Vũ Nương

Trước khi lấy chồng

- Nhà nghèo
- Thùy mị, nét na
- Tư dung tốt đẹp

Mối quan hệ với chồng

- Giữ gìn khuôn phép
- Yêu thương chồng hết mực
- Thủy chung

Mối quan hệ với mẹ chồng

- Hiếu thảo

Mối quan hệ với con

- Một mình sinh và nuôi con
- Người mẹ tâm lý
- Đóng vai trò là một người cha

Trương Sinh

- Là con nhà giàu nhưng ít học
- Tính tình: Gia trưởng, Độc đoán, Đa nghi
- Hành động: Bộc phát, thiếu suy nghĩ

Nghệ thuật

- Miêu tả nhân vật
- Xây dựng tình huống truyện độc đáo





Quê: Nghi Xuân - Hà Tĩnh
Nguyễn Du (1765 - 1820)

Là người hiểu sâu rộng,
có trái tim nhân đạo cao cả

Sự nghiệp sáng tác:
chữ Hán, chữ Nôm

Tác giả

Viết bằng chữ Nôm

Thể loại

Được phỏng đoán là sáng tác
vào đầu thế kỉ XIX



Gồm 3254 câu thơ lục bát

Nguồn gốc

"Truyện Kiều" có tên gọi là
"Đoạn trường tân thanh"

Thực tế cuộc sống

Cảm hứng nhân đạo

TRUYỆN KIỀU

Giá trị nghệ thuật

Miêu tả tâm lí nhân vật

Tả cảnh ngụ tình

Thể thơ lục bát

Bút pháp ước lệ
tượng trưng

Ngôn ngữ điêu luyện

Bố cục

Gặp gỡ và đính ước

Gia biến và lưu lạc

Đoàn tụ



Giá trị nội dung

Niềm thương cảm sâu sắc
trước những đau khổ con người

Giá trị nhân đạo

Tố cáo, lên án các
thế lực tàn bạo

Trân trọng, đề cao tài năng, nhân phẩm và
những khát vọng của con người

Giá trị hiện thực

Bức tranh hiện thực về một xã hội
phong kiến bất công tàn bạo

Số phận bất hạnh của người phụ nữ đức hạnh,
tài hoa trong xã hội phong kiến





Nguyễn Du (1765 - 1820)

Nghi Xuân - Hà Tĩnh

Quê

Là người hiểu sâu rộng,
có trái tim nhân đạo
cao cả

Sự nghiệp sáng tác

Chữ Hán, chữ Nôm



KIỀU Ở LẦU NGƯNG BÍCH

Tác phẩm

Vị trí

Nằm ở phần thứ 2
"Gia biến và lưu lạc"

Từ câu 1033 - 1054

Thể loại

Truyện thơ Nôm

Bố cục

3 phần

Nghệ thuật

Khắc họa nội tâm
nhân vật

Tả cảnh ngụ tình



Nội dung

Tâm trạng buồn đau của Kiều

- Nhớ quê hương, gia đình
- Buồn cho phận mình, kiếp trôi nổi
- Cuộc sống vô vị, tẻ nhạt, không đáng sống
- Nỗi sợ hãi hãi hùng, bàng hoàng

Nỗi nhớ người thân của Kiều

Nhớ cha mẹ

Nhớ người yêu

Khung cảnh tại lầu Ngưng Bích

- Kiều bị giam lỏng
- Cảnh đẹp nhưng mệnh mông heo hút
- Kiều buồn tủi, cô đơn



Xinh đẹp Trong trắng như tuyết Cốt cách thanh cao như mai

Giới thiệu khái quát 2 chị em Thúy Kiều

Chân dung Thúy Vân

- Sang trọng, quý phái
- Khuôn mặt như trăng tròn
- Miệng cười tươi như hoa
- Tiếng nói trong như ngọc
- Mây thua tuyết nhường
- Vẻ đẹp đoan trang, phúc hậu
- Báo hiệu một cuộc sống êm ả

Cuộc sống của 2 chị em

- Phong lưu
- Thanh nhã
- Khuôn phép
- Đức hạnh

Chân dung Thúy Kiều

- Sắc sảo, mặn mà
- Mắt trong như nước mùa thu
- Lông mày như dáng núi mùa xuân
- Hoa ghen liễu hờn
- Tài năng vượt trội: ca ngâm, âm nhạc
- Báo hiệu cuộc đời éo le



CHỊ EM THÚY KIỀU

Tác phẩm

Thuộc phân đầu của truyện Kiều (câu 15 đến câu 39)

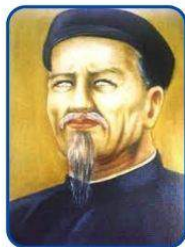
Truyện thơ Nôm

Bố cục 4 phần



Nghệ thuật

- Nghệ thuật đòn bẩy
- Bút pháp ước lệ tượng trưng
- Sử dụng điển tích, điển cố
- Các biện pháp so sánh, ẩn dụ, nhân hóa, liệt kê



Nguyễn Đình Chiểu (1822 - 1888)

- Quê cha ở Thừa Thiên Huế
- Sinh ra tại quê mẹ ở Gia Định
- Cuộc đời: gặp nhiều khổ đau bất hạnh
- Ngẩng cao đầu sống một cuộc sống có ích
- Là một nhà thơ lớn của dân tộc, để lại nhiều áng văn chương có giá trị

Tác giả

Tác phẩm

- Xuất xứ: Trích ở phần đầu Truyện "Lục Vân Tiên"
- Thể loại: Có kết cấu theo chương hồi
- Bố cục: 2 phần
 - Truyện thơ Nôm
 - Làm theo thể thơ lục bát



**LỤC VÂN TIÊN CỨU
KIỀU NGUYỆT NGA**

Nghệ thuật
Ngôn ngữ mộc mạc, giản dị

Miêu tả nhân vật qua ngôn ngữ, hành động

Mang vẻ đẹp truyền thống của người phụ nữ Việt Nam



Tiểu thư khuê các, có học thức

Người con hiếu thảo

Trọng ân nghĩa

Nói năng nhã nhặn, dịu dàng, đức hạnh

Nội dung

Kiều Nguyệt Nga

Lục Vân Tiên

- Tinh thần chính nghĩa
- Tài nghệ hơn người
- Giàu lòng nhân ái
- Trọng lễ nghĩa
- Hào hiệp, chính trực





Câu 1: Tên tác phẩm
"Hoàng Lê nhất thống chí"
có nghĩa là gì?

ĐÁP ÁN: Ghi chép lại việc
vua Lê thống nhất
đất nước.

Câu 2: Câu thơ
"Mai cốt cách
tuyệt tinh thần"
nói lên nội dung gì?

ĐÁP ÁN: Gợi tả vẻ đẹp
duyên dáng, thanh cao,
trong trắng của người
thiếu nữ.

Câu 3: Cụm từ "Khoá xuân"
trong câu "Trước lầu
Ngưng Bích khoá xuân"
được hiểu là gì?

ĐÁP ÁN: Khoá kín tuổi xuân.

Câu 4: Cụm từ "Nghề riêng"
nói về cái tài nào của
Thuý Kiều?

ĐÁP ÁN: Tài đánh đàn

Câu 5: Vẻ đẹp nào của
Lục Vân Tiên thể hiện qua
hành động đánh cướp cứu
Kiều Nguyệt Nga?

ĐÁP ÁN: Người anh hùng
tài năng, có tấm lòng
vị tha.

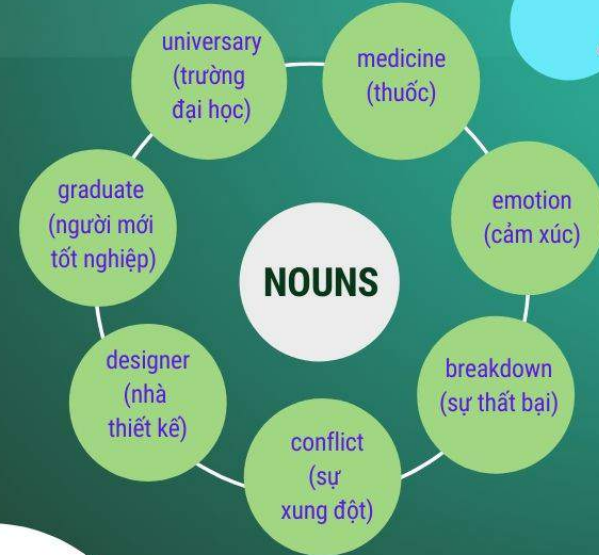
Câu 6: Cuộc chiến của
vua Quang Trung trong
"Hoàng Lê nhất thống chí"
trước giặc nào của
Trung Quốc?

ĐÁP ÁN: Giặc Thanh



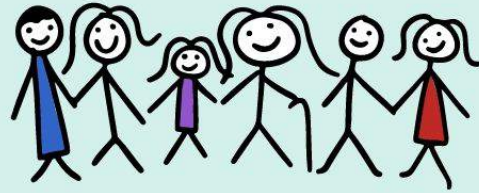
VOCABULARY

Teen stress and pressure



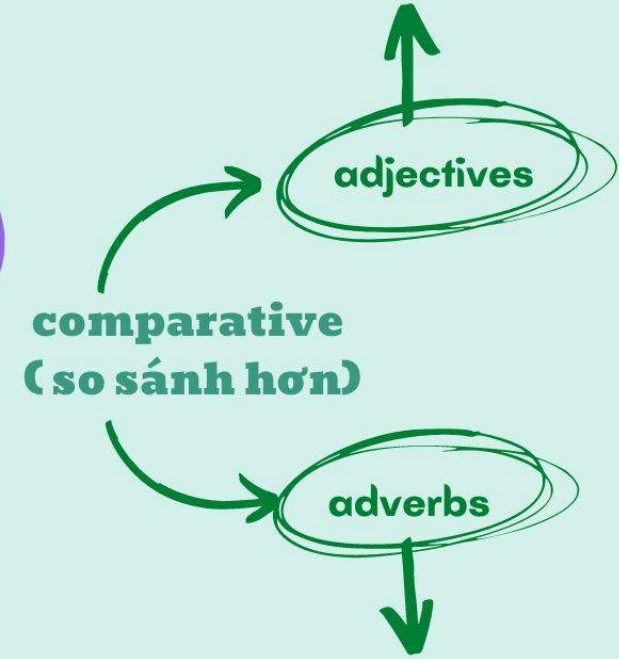
TEEN STRESS AND PRESSURE





Short adj: **S+be+the+adj+est**
 Long adj: **S+be+the most+ adj**

Short adj: **S1+be+adj+er+than+ S2(N/Proun)**
 Long adj: **S1+be+more+adj+than +S2(N/Proun)**



Short adv: **S+V+the+adv+est**
 Long adv: **S+V+the most+adv**

Short adv: **S1+V+adv+er+than+S2(N/Proun)**
 Long adv: **S1+V+more/less+adv+than+S2(N/Proun)**



Adj	Adv	Comparative	Superlative
Good	Well	Better	the best
Bad	Badly	Worse	the worst
a little	little	less	least
far	far	farther/ futher	the farthest/ furthest



Question words before to - infinitives



Để diễn tả tình huống khó hoặc không chắc chắn.

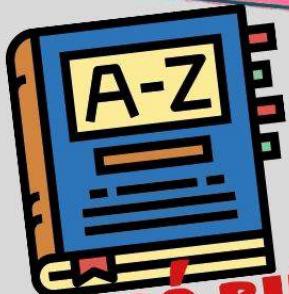
Một số động từ được dùng trước các từ để hỏi + to infinitive:
ask, wonder, (not) be sure, have no idea,
(not) know, (not) decide, (not) tell

Ex: I don't know what I should wear!
→ I don't know what to wear.



Ex: Could you tell me where I should sign my name?
→ Could you tell me where to sign my name?

Ex: "Who should I turn to for help?" he asked.
→ He had no idea who to turn to for help.



BẠN CÓ BIẾT???

Các biên tập viên của Từ điển Oxford ước tính 4.000 từ mới được thêm vào từ điển mỗi năm. Điều đó có nghĩa cứ sau hai giờ, tiếng Anh lại xuất hiện một từ mới.

Excercise



"Should we call her now?" he asked

→ **He was not sure wheather to call her then.**



Sky plays chess...the best...in his class. (good)



Elsa



Anna

Elsa..is taller..than Anna. (tall)



"How should we use this support service?" they wondered.

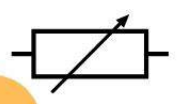
→ **They couldn't tell how to use that support service.**

$S = r^2 \cdot \pi$
 $= \frac{d^2 \cdot \pi}{4}$
 $R = \rho \cdot \frac{l}{S}$

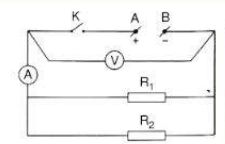
P: Điện trở suất ($\Omega \cdot m$)
 l: Chiều dài dây dẫn
 S: Tiết diện dây dẫn (m^2)

Tỷ lệ nghịch với tiết diện của dây dẫn
 Tỷ lệ thuận với chiều dài của dây dẫn

Điện trở



Phân loại



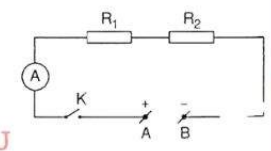
Mạch song song

$I_m = I_1 + I_2 + \dots + I_n$
 $U_m = U_1 + U_2 + \dots + U_n$
 $\frac{1}{R_{tđ}} = \frac{1}{R_1} + \frac{1}{R_2} + \dots + \frac{1}{R_n}$
 $R_{tđ} = \frac{R_1 \cdot R_2}{R_1 + R_2}$
 $\frac{I_1}{I_2} = \frac{R_2}{R_1}$



Mạch điện

Mạch nối tiếp



$I_m = I_1 = I_2 = \dots = I_n$
 $U_m = U_1 + U_2 + \dots + U_n$
 $R_{tđ} = R_1 + R_2 + \dots + R_n$
 $\frac{U_1}{U_2} = \frac{R_1}{R_2}$

J, KJ, MJ
 $1 \text{ kWh} = 3,6 \cdot 10^6 \text{ J}$
 = 1 số điện

$P = U \cdot I$
 $= I^2 \cdot R$

U: Hiệu điện thế (V)
 I: Cường độ dòng điện (A)
 P: Công suất điện (W)

Công suất

Đại lượng đo bằng công sinh ra trong một đơn vị thời gian.



Năng lượng của dòng điện

Điện năng

$A = P \cdot t$
 $= U \cdot I \cdot t$

A: Công của dòng điện (J)
 P: Công suất điện (W)
 t: Thời gian (s)



Chuyển hóa

Nhiệt năng

Cơ năng

Quang năng



Định luật Jun - len - xơ

$Q = I^2 \cdot R \cdot t$
 $= 0,24 \text{ Cal}$

I: Cường độ dòng điện chạy qua dây dẫn (A)
 R: Điện trở dây dẫn (Ω)
 t: Thời gian dòng điện chạy qua dây dẫn (s)
 Q: Nhiệt lượng do dòng điện tỏa ra trên dây (J)

Bài 3: Khi mắc một bóng đèn vào hiệu điện thế 220V thì dòng điện chạy qua nó có cường độ là 341mA.

- Tính điện trở và công suất của bóng đèn khi đó.
- Bóng đèn này được sử dụng như trên, trung bình 4 giờ trong 1 ngày. Tính điện năng mà bóng đèn tiêu thụ trong 30 ngày theo đơn vị Jun và số đếm tương ứng của công tơ điện.

Hướng dẫn trả lời:

Điện trở của bóng đèn là:

$$R = \frac{U}{I} = \frac{220}{341 \cdot 10^{-3}} = 645 \Omega$$

Công suất của bóng đèn khi đó là $P = UI = 220 \cdot 0,341 = 75W$.

- Điện năng mà bóng đèn tiêu thụ trong 30 ngày, mỗi ngày 4 giờ là:

$$A = Pt = 75 \cdot 30 \cdot 4 \cdot 3600 = 32400000 \text{ J} \\ = 32400000 : 3,6 \cdot 10^6 = 9 \text{ kWh}$$

Vậy số đếm tương ứng của công tơ điện là 9 số.

Bài 2: Một sợi dây đồng dài 100m có tiết diện là 2mm^2 . Tính điện trở của sợi dây đồng này, biết điện trở suất của đồng là $1,7 \cdot 10^{-8} \Omega \cdot \text{m}$.

Hướng dẫn trả lời:

Điện trở của sợi dây là:

$$R = \rho \cdot \frac{l}{S} = 1,7 \cdot 10^{-8} \cdot \frac{100}{2 \cdot 10^{-6}} = 0,85 \Omega$$

Bài 1: Cho đoạn mạch điện R_1 mắc nối tiếp R_2 , R_1 mắc song song R_3 . Trong đó $R_1 = 40\Omega$, $R_2 = 50\Omega$, $R_3 = 60\Omega$. Cho biết hiệu điện thế giữa hai đầu R_2 là $U_2 = 8V$. Tìm U và cường độ dòng điện chạy qua mạch chính

Hướng dẫn trả lời:

Cường độ dòng điện chạy qua điện trở R_2 là:

$$I_2 = \frac{U_2}{R_2} = \frac{8}{50} = 0,16 \text{ A}$$

Vì R_1 nt $R_2 \Rightarrow I_1 = I_2 = 0,16 \text{ A}$

Vì R_1 // $R_3 \Rightarrow I = I_3 = I_1 + I_2 = 0,16 + 0,16 = 0,32 \text{ A}$

$R_{12} = R_1 + R_2 = 40 + 50 = 90 \text{ ohm}$ (vì R_1 nt R_2)

Vì R_{12} // R_3 nên:

$R_{123} = \frac{R_{12} \cdot R_3}{R_{12} + R_3} = \frac{90 \cdot 60}{90 + 60} = 36 \text{ ohm}$

$\Rightarrow U$ mạch chính = $R_{123} \cdot I = 36 \cdot 0,32 = 11,52 \text{ V}$

Bài 4: Một ấm điện có ghi 220V - 1000W được sử dụng ở hiệu điện thế 220V để đun sôi 2 lít nước từ nhiệt độ ban đầu 20 độ C. Bỏ qua nhiệt lượng làm nóng vỏ ấm điện và nhiệt lượng tỏa ra môi trường ngoài. Tính thời gian đun sôi nước. Biết nhiệt dung riêng của nước là 4200 J/kg.K

Hướng dẫn trả lời:

Vì ấm điện có ghi 220V - 1000W được sử dụng ở hiệu điện thế 220V nên nó hoạt động đúng công suất định mức.

Vì bỏ qua nhiệt lượng làm nóng vỏ ấm điện và nhiệt lượng tỏa ra môi trường ngoài

$$\Rightarrow A = Q$$

$$\Rightarrow P \cdot t = m \cdot c \cdot (t_2 - t_1)$$

$$\Rightarrow 1000 \cdot t = 2 \cdot 4200 \cdot (100 - 20)$$

$$\Rightarrow t = 672 \text{ (s)}$$

CÁC HỢP CHẤT VÔ CƠ



OXIT

Khái niệm
Oxit là hợp chất gồm hai nguyên tố, trong đó có một nguyên tố là oxi.
VD: CaO, SO₂

Phân loại
SO₂, SiO₂, P₂O₅... Oxit axit
Fe₂O₃, Na₂O, ZnO... Oxit bazơ

Gọi tên
Tên oxit axit = tên phi kim + tiền tố + oxit
VD: CO₂: Cacbon đioxit
SO₂: Lưu huỳnh đioxit

Tên oxit bazơ = tên kim loại + oxit
• Với kim loại có nhiều hóa trị
Tên oxit bazơ = tên kim loại + hóa trị + oxit
VD:
BaO: Bari oxit
Fe₂O₃: Sắt (III) oxit
FeO: Sắt (II) oxit

Oxit bazơ	Oxit axit
• Ob + nước → dd Bazơ	• Oa + nước → dd Axit
CaO + H ₂ O → Ca(OH) ₂	SO ₂ + H ₂ O → H ₂ SO ₃
• Ob + dd axit → Muối + nước	• Oa + dd bazơ → Muối (trung hòa) + nước
FeO + 2HCl → FeCl ₂ + H ₂ O	CO ₂ + 2NaOH → Na ₂ CO ₃ + H ₂ O
• Ob + Oa → Muối	• Oa + NaOH → NaHCO ₃
CaO + CO ₂ → CaCO ₃	• Oa + Ob → Muối
	SO ₂ + Na ₂ O → Na ₂ SO ₃



Khái niệm
Bazơ là hợp chất mà phân tử gồm có 1 nguyên tử kim loại liên kết với 1 hay nhiều nhóm hidroxit
VD: NaOH, Cu(OH)₂

BAZƠ

Phân loại
Ca(OH)₂, KOH, NaOH... Bazơ tan
Fe(OH)₃, Mg(OH)₂, Cu(OH)₂... Bazơ không tan

Gọi tên
Tên bazơ = tên kim loại + hidroxit
• Với KL có nhiều hóa trị:
Tên bazơ = tên kim loại + hóa trị + hidroxit
VD: NaOH: natri hidroxit
Fe(OH)₂: Sắt (II) hidroxit

Tính chất hóa học
• Làm đổi màu chất chỉ thị: Quỳ tím chuyển xanh đỏ phenolphthalein không màu chuyển hồng
• dd Bazơ + axit → Muối + nước
2NaOH + SO ₂ → Na ₂ SO ₃ + H ₂ O
• Bazơ + axit → Muối + nước
Zn(OH) ₂ + 2HCl → ZnCl ₂ + 2H ₂ O
• dd Bazơ + dd Muối → Muối(m) + bazơ(m)
2KOH + ZnCl ₂ → Zn(OH) ₂ + 2KCl
• Bazơ không tan → Oxit bazơ + nước
Cu(OH) ₂ → CuO + H ₂ O



AXIT

Khái niệm
Axit là hợp chất mà phân tử gồm có một hay nhiều nguyên tử hydro liên kết với gốc axit
VD: HCl, H₂SO₄...

Phân loại
Axit có oxi → H₂SO₄, H₃PO₄, H₂CO₃...
Axit không có oxi → HCl, HBr, H₂S...

Gọi tên
Axit có oxi → Tên axit = axit + tên phi kim + ic
VD: H₂CO₃: Axit cacbonic
H₂SO₄: Axit sunfuric
Axit không có oxi → Tên axit = axit + tên phi kim + hidric
VD: HCl: Axit clohydric
HBr: Axit bromhydric



Tính chất hóa học:
• Làm quỳ tím chuyển đỏ
• dd Axit + kim loại → Muối + H ₂
2HCl + Fe → FeCl ₂ + H ₂
• dd Axit + Oxit bazơ → Muối + nước
H ₂ SO ₄ + CuO → CuSO ₄ + H ₂ O
• dd Axit + muối → Muối (m) + Axit (m)
HCl + AgNO ₃ → AgCl + HNO ₃
• dd Axit + bazơ → Muối + nước
HCl + NaOH → NaCl + H ₂ O

MUỐI

Khái niệm
Muối là hợp chất mà phân tử gồm có 1 hay nhiều nguyên tử kim loại liên kết với 1 hay nhiều gốc axit
VD: NaCl, FeCl₃

Phân loại
Muối trung hòa → K₂SO₄, Na₂CO₃, ZnSO₄...
Muối axit → KHSO₄, NaHCO₃...

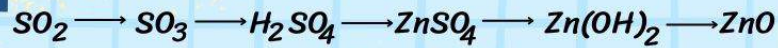
Gọi tên
Tên muối = tên kim loại + tên gốc axit
• Với KL có nhiều hóa trị:
Tên muối = tên kim loại + hóa trị + tên gốc axit
VD:
K₂SO₄: Kali sunfat.
Fe(NO₃)₃: Sắt (III) nitrat.



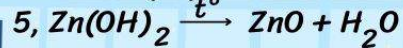
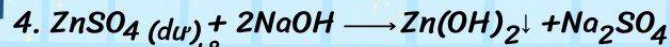
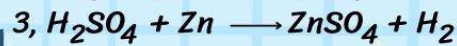
Tính chất hóa học
• dd Muối + kim loại → Muối(m) + kim loại (m)
Fe + CuSO ₄ → FeSO ₄ + Cu
• Muối + axit → Muối(m) + axit(m)
CaCO ₃ + 2HCl → CaCl ₂ + H ₂ O + CO ₂
• dd Muối + dd muối → 2Muối(m)
BaCl ₂ + CuSO ₄ → BaSO ₄ + CuCl ₂
• dd Muối + dd bazơ → Muối(m) + bazơ(m)
CuCl ₂ + 2NaOH → Cu(OH) ₂ + 2NaCl
• Một số muối bị nhiệt phân hủy
CaCO ₃ → CaO + CO ₂

MỘT SỐ BÀI TẬP ĐIỂN HÌNH

1. Hoàn thành chuỗi phản ứng sau:



Hướng dẫn giải:



2. Bằng pp hóa học hãy nhận biết các dd HCl, H_2SO_4 , Na_2SO_4 , NaCl?

Hướng dẫn giải:

- Dùng quỳ tím tách thành 2 nhóm là axit và muối.

- Cho dd $BaCl_2$ vào cả 2 nhóm, nếu có kết tủa là Na_2SO_4 , H_2SO_4 .

3. Sục 5,6 lít khí CO_2 (đktc) vào lượng dư dung dịch $Ca(OH)_2$. Tính khối lượng kết tủa thu được sau phản ứng.

Hướng dẫn giải:

Ta có: $n_{CO_2} = 5,6 : 22,4 = 0,25$ (mol)

$Ca(OH)_2$ dư nên chỉ xảy ra phản ứng:



$$0,25 \longrightarrow 0,25 \quad 0,25 \quad (mol)$$

Từ PTHH $\Rightarrow n_{CaCO_3} = 0,25$ mol

$\Rightarrow m_{CaCO_3} = m \downarrow = 0,25 \cdot 100 = 25$ (g)

4. Cho 6 g hỗn hợp Mg, MgO tác dụng với H_2SO_4 loãng dư thu được 3,36 lít khí đktc. Tính % khối lượng MgO trong hỗn hợp là bao nhiêu?

Hướng dẫn giải:

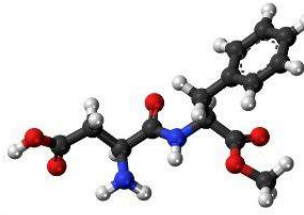
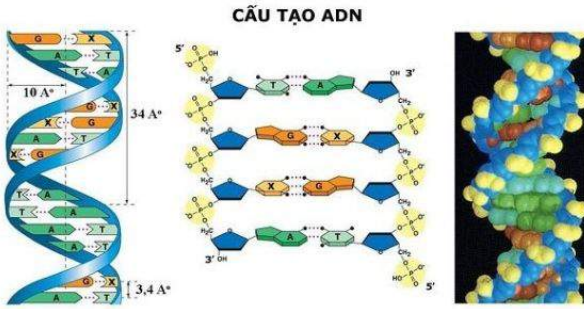


Ta có $n_{H_2} = 3,36 : 22,4 = 0,15$ (mol)

Từ (1) $\Rightarrow n_{Mg} = 0,15$ (mol)

$\Rightarrow m_{Mg} = 0,15 \cdot 24 = 3,6$ (g)

$\Rightarrow \%Mg = 60\% \Rightarrow \%MgO = 40\%$



ADN

Cấu tạo hóa học

- Đại phân tử
- C, H, O, N, P
- Đơn phân A, T, G, X

Cấu trúc không gian

- Chuỗi xoắn kép
- Chu kỳ xoắn cao 34 Å
- Đường kính 20 Å

Chức năng

Lưu trữ thông tin di truyền

Truyền đạt thông tin di truyền

Nhân đôi ADN

Vị trí

Nhân tế bào

NST

Kỳ trung gian

Nguyên tắc

- Bán bảo toàn
- Bổ sung
- Khuôn mẫu

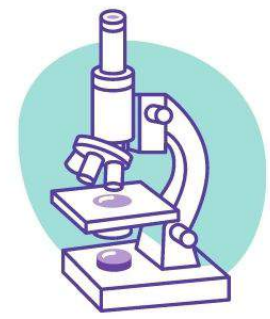
Diễn biến

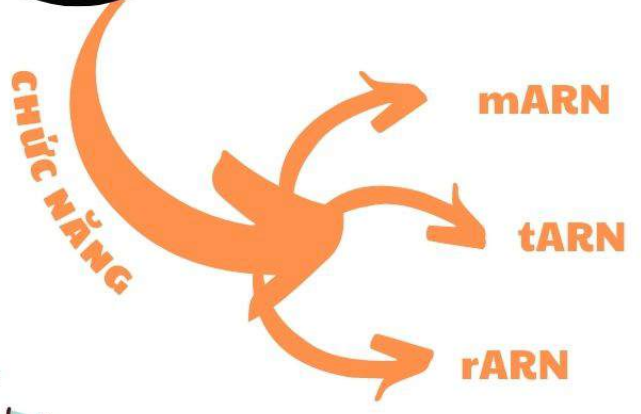
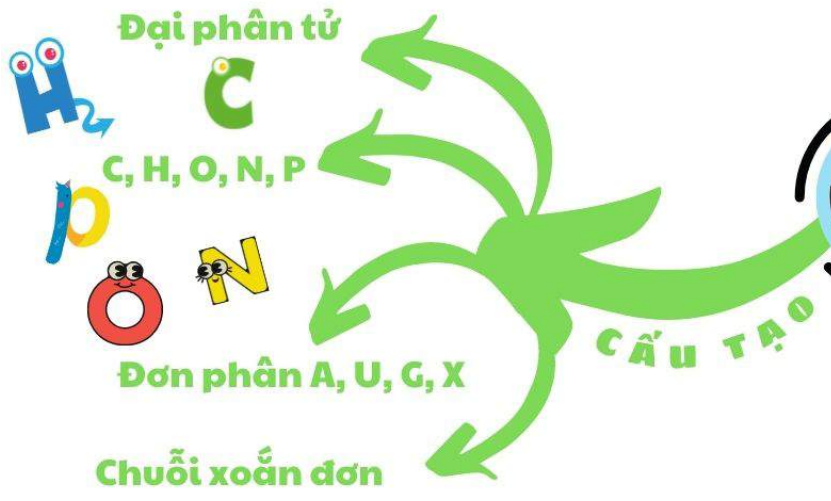
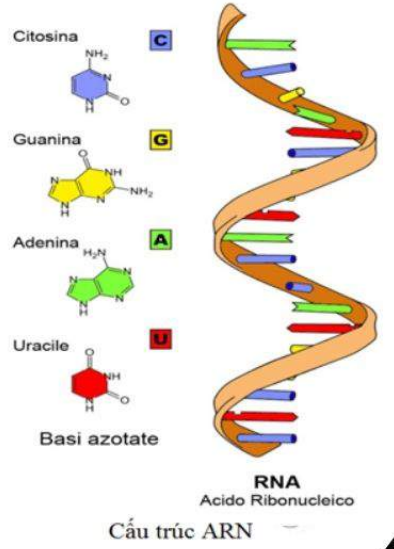
Tách mạch ADN --> 2 mạch đơn

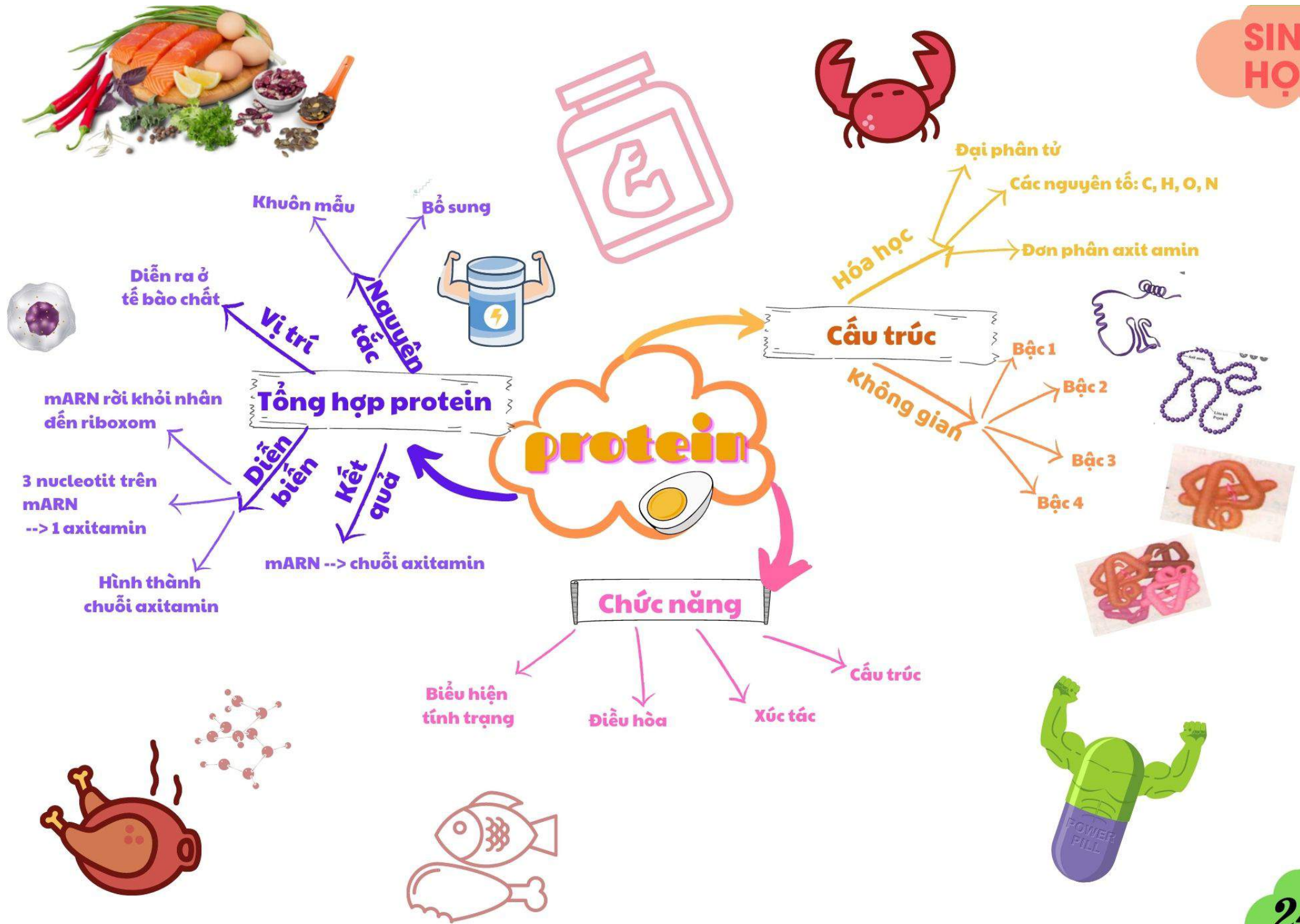
1 mạch đơn --> tổng hợp mạch mới --> ADN con

Kết quả

1 ADN mẹ --> 2 ADN con







MỘT SỐ BÀI TẬP



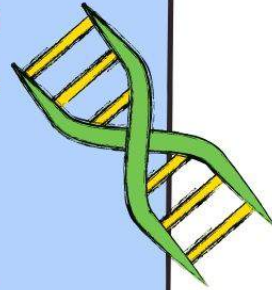
1. Viết trình tự sắp xếp các nucleotit trong đoạn mạch bổ sung với đoạn mạch sau của gen

-A-T-G-X-T-A-G-T-X-

Hướng dẫn giải:

Đoạn mạch bổ sung:

-T-A-X-G-G-A-T-X-A-G-



2. Loại ARN nào có chức năng truyền đạt thông tin di truyền?

Hướng dẫn giải:

Loại ARN có chức năng truyền đạt thông tin di truyền là mARN



3. Protein thực hiện được chức năng của mình chủ yếu ở những bậc cấu trúc nào?

Hướng dẫn giải:

Protein thực hiện được chức năng của mình chủ yếu ở những bậc cấu trúc 3 và 4





CHÂU Á



Trung Quốc

Sự ra đời Cộng hòa Nhân dân Trung Hoa

Hoàn cảnh

- Sau cuộc chiến chống Nhật
- 1946 - 1949: Nội chiến giữa Đảng cộng sản và Quốc dân đảng
- 1949: Quốc dân đảng thất bại

1/10/1949: Nước Cộng hòa Nhân dân Trung Hoa ra đời



Ý nghĩa

- Chấm dứt nô dịch
 - Hơn 100 năm của đế quốc
 - 1000 năm phong kiến
- Đưa đất nước vào kỷ nguyên độc lập tự do
- Nối liên hệ thống XHCN

Xây dựng đất nước

1978 đến nay: Đường lối đổi mới

- Đặc sắc Trung Quốc
- Lấy phát triển kinh tế làm trọng tâm
- Cải cách mở cửa



Phát triển nhanh chóng
Ấn Độ: "Cách mạng xanh"

Tình hình chung

Trước chiến tranh

Sau chiến tranh

Kinh tế

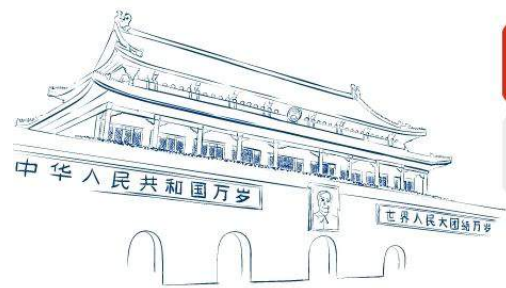


Chính trị - xã hội

- Cao trào giải phóng dân tộc phát triển mạnh
- Đến những năm 50 hầu hết các nước giành được độc lập
- 3 nước giành độc lập sớm nhất là:

- 2/9/1945
- 12/10/1945
- 17/8/1945

Sau độc lập --> Không ổn định (xung đột, khủng bố, li khai...)

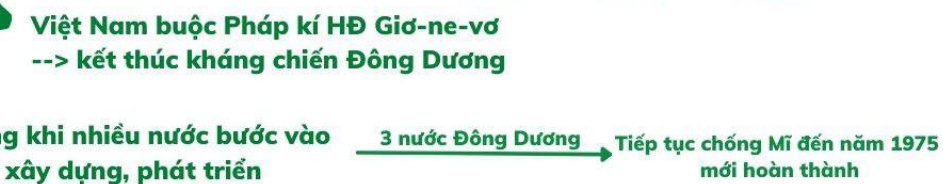
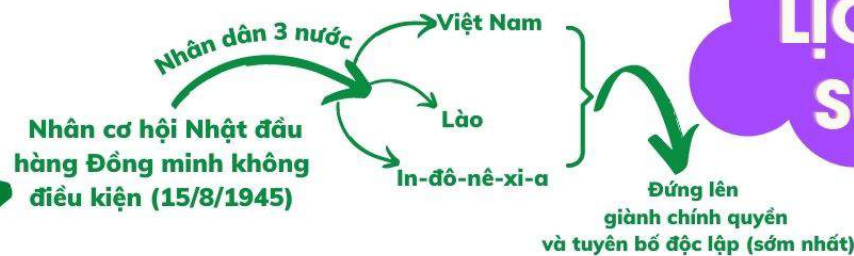


Chịu sự nô dịch của đế quốc thực dân

Tình hình Đông Nam Á trước và sau năm 1945



2. Quá trình giành độc lập



Năm 2002, Đông ti-mo tách ra từ In-đô-nê-xi-a → Trở thành quốc gia độc lập thứ 11 ở Đông Nam Á

1. Hoàn cảnh

Trong Chiến tranh bị Nhật chiếm đóng và cai trị

Trước CTTG thứ 2, hầu hết các nước Đông Nam Á (trừ Thái Lan) đều là thuộc địa của các nước phương Tây



3. Những biến đổi lớn

Lần lượt trở thành các quốc gia độc lập, tự chủ (tuy thời gian thắng lợi khác nhau)

Các nước phát triển đạt được những thành tựu to lớn

- Thái Lan phát triển trong ngành du lịch
- Việt Nam xuất khẩu gạo hàng đầu thế giới
- Singapo hóa rồng

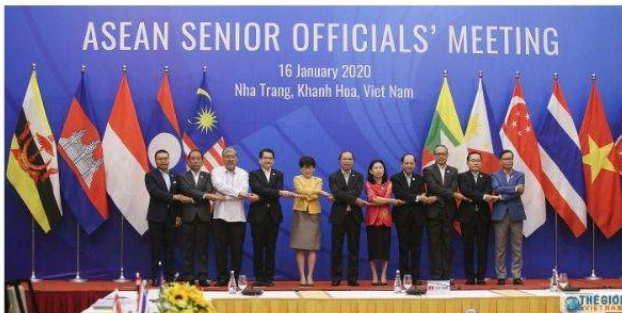
Năm 1967, hình thành liên minh khu vực (ASEAN) và không ngừng mở rộng (năm 1999 gồm 10 thành viên)

--> Từ năm 1991, một chương mới đã mở ra cho quan hệ giữa các nước trong khu vực





LỊCH SỬ





Câu 1: Hiện nay các nước nào được mệnh danh là con rồng châu Á?

Hướng dẫn trả lời

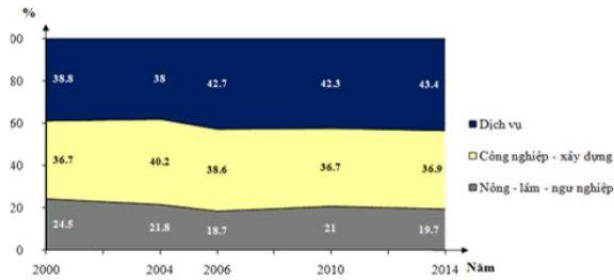
- Hàn Quốc
- Đài Loan
- Xin-ga-po
- Hồng Kông

Câu 2: Việt Nam gia nhập ASEAN năm nào? Là thành viên thứ mấy?

Hướng dẫn trả lời

- Việt Nam gia nhập ASEAN ngày 28/7/1995
- Là thành viên thứ 7 của ASEAN





Thành tựu



SỰ PHÁT TRIỂN NỀN KINH TẾ VIỆT NAM

Sự chuyển dịch cơ cấu kinh tế



Từ kinh tế nhà nước và tập thể -> kinh tế nhiều thành phần

- ← Kinh tế tăng trưởng tương đối vững chắc
- ← Thu hút đầu tư nước ngoài
- ← Thúc đẩy hoạt động ngoại thương
- ← Kinh tế chuyển dịch: công nghiệp hóa, hiện đại hóa
- ← Công nghiệp: hình thành một số ngành trọng điểm
- ← Hội nhập: khu vực và toàn cầu



Vấn đề hội nhập quốc tế



Thị trường biến động



Nạn thất nghiệp



Tài nguyên đang dần cạn kiệt



Môi trường ô nhiễm

Thách thức



Ngành chăn nuôi

Gia cầm



Bò



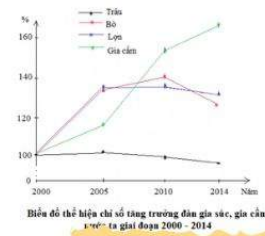
Trâu



Lợn



Chiếm tỉ trọng ngày càng lớn



Sự phát triển và phân bố

Ngành trồng trọt

Cây lương thực

Tăng diện tích năng suất và sản lượng



Cây công nghiệp

- Tăng sản lượng
- Mở rộng diện tích



Cây ăn quả

Nhiều điều kiện thuận lợi để phát triển



ĐỊA LÍ NÔNG NGHIỆP



Các nhân tố ảnh hưởng

Nhân tố tự nhiên

Đất

Vai trò

Vô cùng quý giá

Phân loại

- Đất phù sa: 3 triệu ha → Cây lúa nước và cây ngắn ngày
- Đất feralit: 16 triệu ha → Cây công nghiệp lâu năm

Khí hậu

- Khí hậu nhiệt đới ẩm gió mùa → Cơ cấu cây trồng đa dạng
- Nhiều thiên tai → Tồn thất

Nước

- Dồi dào
- Thiếu nước vào mùa khô

Sinh vật

- Cơ sở thuận dưỡng
- Tạo giống cây trồng, vật nuôi tốt

Nhân tố kinh tế - xã hội

Dân cư và lao động nông thôn

Giàu kinh nghiệm sản xuất

Cơ sở vật chất kĩ thuật

Ngày càng được hoàn thiện

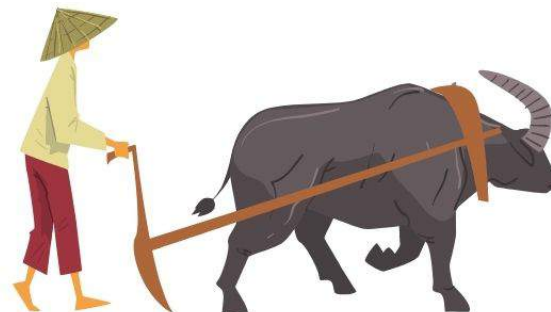
Chính sách phát triển

Là cơ sở thúc đẩy phát triển

Thị trường

Ngày càng được mở rộng

Biến động thị trường xuất khẩu





Sự phát triển và phân bố ngành lâm nghiệp

Tài nguyên rừng

3 loại chính



Đang cạn kiệt

Sự phát triển và phân bố

Sản lượng khai thác, diện tích rừng trồng mới: tăng

Khai thác, chế biến gỗ chủ yếu ở rừng sản xuất

ĐỊA LÍ NÔNG NGHIỆP



Sự phát triển và phân bố ngành thủy sản

Xuất khẩu phát triển vượt bậc

Nhiều điều kiện thuận lợi

Phát triển khai thác và nuôi trồng

Thuận lợi

- Đường bờ biển dài, vùng biển rộng
- Dân cư có nhiều kinh nghiệm
- Chính sách của Đảng có tác động tích cực

Khó khăn

- Nguồn lợi thủy sản suy giảm
- Ô nhiễm môi trường biển
- Thiên tai
- Thiếu vốn



Sưu tầm thông tin, hình ảnh về nguyên nhân
và hậu quả của tình trạng mất rừng ở
một số địa phương của nước ta.



Hướng dẫn giải



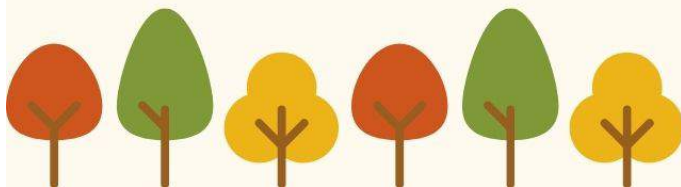
* Nguyên nhân:

- Do nhận thức của con người, khai thác không đúng quy hoạch.
- Hoạt động quản lí nhà nước về rừng còn hạn chế, xử phạt chưa nghiêm.
- Do tập tục du canh, du cư, đốt rừng làm rẫy của một số dân tộc thiểu số, bà con dân tộc miền cao.
- Do quá trình chuyển hóa đất từ sản phẩm lâm nghiệp sang sản xuất nông nghiệp.
- Do xây dựng cơ bản: xây dựng đường giao thông, công trình thủy lợi ...
- Do hoạt động phá rừng có chủ ý của bọn lâm tặc.



* Hậu quả:

- Chặt phá rừng làm cho khả năng lọc sạch không khí bị giảm và gây ra các hiện tượng thiên tai nặng nề cho con người như lũ quét, sạt lở đất, đất bị sỏi mòn rửa trôi ...



SELF CONTROL

Là phẩm chất đạo đức của con người

**Khái
niệm**

Làm chủ được cảm xúc,
suy nghĩ, hành động



**TỰ
CHỦ**

**Biểu
hiện**

Thể hiện ở việc làm,
hành động, thái độ



Bình tĩnh trong mọi
tình huống

**Ý
nghĩa**

Làm cho xã hội
thêm tốt đẹp

Được mọi người tin
cậy, kính trọng



**Cách rèn
luyện**

Tập kiểm soát hành vi
lời nói

Suy nghĩ kỹ trước khi nói,
hành động





BÀI TẬP

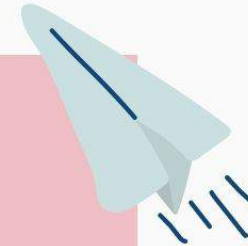
GDCD

1

Tự chủ là gì?

Hướng dẫn trả lời:

Làm chủ được bản thân, luôn ý thức được những gì mình đang làm và biết tự điều chỉnh hành vi cho phải, cho đúng mực



LOVE



2

Ngoài giờ đi học mình thường tranh thủ thời gian ra đồng bắt cua bán để lấy tiền đóng học và mua thêm sách nâng cao. Việc làm đó của Minh thể hiện bạn là người có đức tính nào?

Hướng dẫn trả lời:

Đức tính tự chủ





ĐỀ ÔN TẬP THÁNG 10



TEST

GOAL:

LITERATURE

TOÁN

Câu 1: Từ đỉnh một tòa nhà, một người nhìn thấy một chiếc ô tô đỗ cách tòa nhà 30m theo một góc 27° so với phương nằm ngang. Chiều cao của tòa nhà đó (làm tròn đến chữ số thập phân thứ 2) là :

A. 15.29m B. 13.62m
C. 58.88m D. 78.56m.

Câu 2: Một con mèo ở trên cành cây cao 6,5m. Để bắt mèo xuống cần phải đặt thang sao cho đầu cầu thang đạt độ cao đó, khi đó góc của thang với mặt đất là bao nhiêu? Biết chiều thang dài 6,7m.

A. 75° B. 76° C. 74° D. 77°

TOÁN

Câu 3: Cho tam giác ABC vuông tại A, $AB = 6\text{cm}$; $AC = 8\text{cm}$. Khi đó $\sin B$ bằng

A. $\frac{3}{5}$. B. $\frac{3}{4}$. C. $\frac{4}{5}$. D. $\frac{4}{3}$.

Câu 4: Cho tam giác ABC. Biết $\widehat{A} = 30^\circ$, $AB = 5, 8\text{cm}$, $AC = 6\text{cm}$. Khi đó diện tích tam giác ABC là:

A. $17, 4\text{cm}^2$ B. $17, 4\sqrt{3}\text{cm}^2$
C. $8, 7\text{cm}^2$ D. $8, 7\sqrt{3}\text{cm}^2$

Câu 5: Giá trị của biểu thức $\tan 28^\circ - \cot 62^\circ$ bằng:

A. 3 B. 1 C. 2 D. 0

VĂN

Câu 6: Ý nào nói đúng nhất thành công trong truyện Kiều của Nguyễn Du?

- A. Khắc họa nhân vật bằng thủ pháp ước lệ
- B. Khắc họa tính cách nhân vật qua miêu tả ngôn ngữ, ngoại hình, cử chỉ
- C. Miêu tả đời sống nội tâm của nhân vật qua ngôn ngữ độc thoại và nghệ thuật tả cảnh ngụ tình
- D. Luôn đặt nhân vật vào khung cảnh thiên nhiên tươi đẹp

Câu 7: Qua cung đàn Kiều sáng tác, em hiểu gì về nhân vật này?

- A. Là người tươi vui, lạc quan
- B. Là người có trái tim đa sầu, đa cảm
- C. Là người gắn bó với gia đình
- D. Là người có tình yêu thủy chung

VĂN

Câu 8: Nhận định nào nói đúng nhất mục đích của việc Quang Trung dẫn ra những tấm gương anh hùng dân tộc trong lời phủ dụ quân lính ở Nghệ An?

- A. Thể hiện niềm tự hào của Quang Trung đối với những vị anh hùng trong lịch sử
- B. Thể hiện sự am hiểu về lịch sử về dân tộc của Quang Trung
- C. Nói lên truyền thống giặc ngoại xâm của dân tộc từ xa xưa
- D. Thể hiện khao khát của Quang Trung muốn lập được những chiến công như những vị anh hùng đó.

VĂN

Câu 9: Hình ảnh “Lục Vân Tiên cứu Kiều Nguyệt Nga” được khắc họa giống với mô-típ nào trong truyện cổ?

- A. Một chàng trai tài giỏi, cứu một cô gái thoát khỏi hiểm nguy, họ trả nghĩa nhau và thành vợ chồng
- B. Một ông vua mang hạnh phúc đến cho một con người đau khổ.
- C. Những con người ăn ở hiền lành, thật thà, phúc đức sẽ được đền đáp xứng đáng.
- D. Một anh nông dân nghèo nhờ chăm chỉ đã lấy được vợ đẹp và trở nên giàu có.

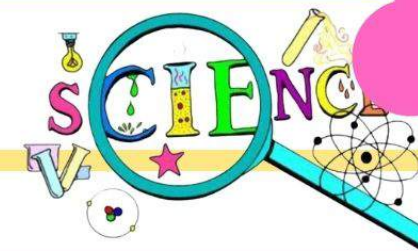
VĂN

Câu 10: Đọc câu thơ “ Tương người dưới nguyệt chén đồng”- “ Kiều ở lầu Ngưng Bích” em hiểu Thúy Kiều đang nhớ đến kỉ niệm gì của nàng ?

- A. Nàng nhớ đến buổi chiều đầu tiên gặp gỡ Kim Trọng.
- B. Nàng nhớ đến đêm trăng uống rượu thề nguyện của hai người.
- C. Nàng nhớ đến lần Kim Trọng trả lại cho nàng chiếc thoa cài đầu và bắt chuyện làm quen với nàng
- D. Nàng nhớ về những ngày tháng êm đềm khi còn ở bên gia đình.



ĐỀ ÔN TẬP THÁNG 10



TEST

GOAL:

VẬT LÝ

Câu 11: Đặt một hiệu điện thế U_{AB} vào hai đầu đoạn mạch gồm hai điện trở R_1 và R_2 mắc nối tiếp. Hiệu điện thế giữa hai đầu mỗi điện trở tương ứng là U_1 , U_2 . Hệ thức nào sau đây là không đúng?

- A. $\frac{U_1}{U_2} = \frac{R_2}{R_1}$ B. $I_{AB} = I_1 = I_2$.
C. $R_{AB} = R_1 + R_2$. D. $U_{AB} = U_1 + U_2$.

Câu 12: Cần làm một biến trở 20Ω bằng một dây constantan có chiều dài 31,4m và điện trở suất $0,5 \cdot 10^{-6}\Omega m$. Đường kính của dây constan là:
A. 0,01 mm. B. 0,1mm.
C. 1mm. D. 10 mm.



VẬT LÝ

Câu 13: Phát biểu nào sau đây là chính xác?

- A. Cường độ dòng điện qua các mạch song song luôn bằng nhau.
B. Để tăng điện trở của mạch, ta phải mắc một điện trở mới song song với mạch cũ.
C. Khi mắc song song, mạch rẽ nào có điện trở lớn thì cường độ dòng điện đi qua lớn.
D. Khi các bóng đèn được mắc song song, nếu bóng đèn này tắt thì các bóng đèn kia vẫn hoạt động.



VẬT LÝ

Câu 14: Một bóng đèn loại 220V – 100W và một bếp điện loại 220V – 1000W được sử dụng ở hiệu điện thế định mức, mỗi ngày trung bình đèn sử dụng 5 giờ, bếp sử dụng 2 giờ. Giá 1 KWh điện 1200 đồng. Tính tiền điện phải trả của 2 thiết bị trên trong 30 ngày?

- A. 180000 đồng. B. 100000 đồng.
C. 90000 đồng. D. 9000 đồng.



HOÁ HỌC

Câu 15: Dây oxit tác dụng với dung dịch axit clohidric (HCl):

- A. CuO, Fe₂O₃, CO₂, FeO.
B. Fe₂O₃, CuO, MnO₂, Al₂O₃.
C. CaO, CO, N₂O₅, ZnO.
D. SO₂, MgO, CO₂, Ag₂O.

Câu 16: Dùng dung dịch KOH phân biệt được hai muối :

- A. NaCl và MgCl₂ B. NaCl và BaCl₂
C. Na₂SO₄ và Na₂CO₃ D. NaNO₃ và Li₂CO₃



HOÁ HỌC

Câu 17: Cho các bazơ sau:

Cu(OH)₂, NaOH, Ba(OH)₂, Fe(OH)₃.

Hãy cho biết cặp bazơ nào bị nhiệt phân hủy:

- A. Cu(OH)₂, NaOH B. NaOH, Ba(OH)₂
C. Ba(OH)₂, Cu(OH)₂ D. Cu(OH)₂, Fe(OH)₃

Câu 18: Cho 50 g CaCO₃ vào dung dịch HCl dư thể tích CO₂ thu được ở đktc là:

- A. 11,2 lít B. 1,12 lít
C. 2,24 lít D. 22,4 lít



SINH HỌC

Câu 19: Chức năng của ADN là :

- A. Mang thông tin di truyền
B. Giúp trao đổi chất giữa cơ thể với môi trường
C. Truyền thông tin di truyền
D. Mang và truyền đạt thông tin di truyền

Câu 20: Sự nhân đôi của ADN xảy ra vào kì nào trong nguyên phân?

- A. Kì trung gian
B. Kì đầu
C. Kì giữa
D. Kì sau và kì cuối

Câu 21: Một đoạn ADN ở sinh vật nhân thực có số lượng các loại nucleotit là: A = 600 và G = 300. Chiều dài của AND trên là bao nhiêu ?

- A. 306 A0 B. 3060 A0 C. 6030 A0 D. 6120 A0





ĐỀ ÔN TẬP THÁNG 10

TEST



GOAL:

LỊCH SỬ

Câu 22: Năm 1945, những quốc gia ở Đông Nam Á tuyên bố độc lập là

- A. In- đô- nê- xi-a, Việt Nam, Lào.
- B. Thái Lan, Phi- líp- pin, Lào.
- C. In- đô- nê- xi-a, Việt Nam, Thái Lan.
- D. Việt Nam, Lào, Cam- pu- chia.

Câu 23: Lĩnh vực nào được coi là trọng tâm trong đường lối cải cách- mở cửa của Trung Quốc từ năm 1978?

- A. Chính trị.
- B. Kinh tế.
- C. Văn hóa- giáo dục.
- D. Khoa học- kĩ thuật.



LỊCH SỬ

Câu 24: Nội dung nào sau đây không nằm trong nguyên tắc cơ bản trong quan hệ giữa các nước thành viên ASEAN?

- A. Cùng nhau tôn trọng chủ quyền, toàn vẹn lãnh thổ.
- B. Không can thiệp vào công việc nội bộ của nhau.
- C. Giải quyết các tranh chấp bằng phương pháp hòa bình.
- D. Ủng hộ mọi mặt về sức mạnh vật chất, tinh thần khi các nước thành viên bị đe dọa nền độc lập.



ĐỊA LÍ

Câu 25: Công cuộc đổi mới nền kinh tế nước ta bắt đầu từ bao giờ ?

- A. Năm 1980
- B. Năm 1986
- C. Năm 1996
- D. Năm 1999

Câu 26: Rừng phòng hộ có chức năng:

- A. Bảo vệ hệ sinh thái, chống xói mòn đất.
- B. Bảo vệ các giống loài quý hiếm, phòng chống thiên tai.
- C. Phòng chống thiên tai và bảo vệ môi trường.
- D. Cung cấp nguyên liệu cho công nghiệp, bảo vệ môi trường.



ĐỊA LÍ

Câu 27: Nước ta có thể trồng từ hai đến ba vụ lúa và rau, màu trong một năm là do

- A. khí hậu nhiệt đới ẩm gió mùa có nguồn nhiệt ẩm phong phú.
- B. khí hậu có sự phân hóa đa dạng theo chiều Bắc - Nam.
- C. địa hình có sự phân hóa đa dạng.
- D. dân cư có nhiều kinh nghiệm trong sản xuất nông nghiệp.



GIÁO DỤC CÔNG DÂN

Câu 28: Làm chủ bản thân, làm chủ được những suy nghĩ, tình cảm và hành vi của mình trong mọi hoàn cảnh, tinh huồng, luôn bình tĩnh tự tin và tự điều chỉnh hành vi của mình được gọi là ?

- A. Khiêm nhường.
- B. Trung thực
- C. Tự chủ.
- D. Chí công vô tư.

Câu 29: Ngoài giờ đi học, Minh tranh thủ thời gian ra đồng đi bắt cua để lấy tiền đóng học thêm.

- Việc làm đó thể hiện điều gì?
- A. Minh là người tự chủ.
- B. Minh là người trung thực.
- C. Minh là người thật thà.
- D. Minh là người khiêm nhường.



GIÁO DỤC CÔNG DÂN

Câu 30: Trên đường đi học về, Ngọc gặp 1 vụ tai nạn giao thông thảm khốc, có người bị chảy máu rất nhiều, em nhỏ bị gãy chân. Trước tình huồng đó Ngọc cùng mọi người giúp đỡ đưa họ vào bệnh viện và gọi điện thoại báo tin cho gia đình họ. Việc làm đó thể hiện điều gì?

- A. Ngọc là người ngay thẳng.
- B. Ngọc là người trung thực.
- C. Ngọc người tự chủ
- D. Ngọc là người tôn trọng người khác.

ĐỀ ÔN TẬP THÁNG 10



TEST

GOAL:

TIẾNG ANH

Câu 31: Charlie said, "Nora and Jim are travelling to Ho Chi Minh city next year"

- A. He said that Nora and Jim are travelling to Ho Chi Minh city the following year.
- B. He said that Nora and Jim was travelling to Ho Chi Minh city the following year.
- C. He said that Nora and Jim were travelling to Ho Chi Minh city the following year.
- D. He said that Nora and Jim travelling were to Ho Chi Minh city the following year.



TIẾNG ANH

Câu 32: I wondered _____ the right thing.

- A. whether I was doing
- B. if I am doing
- C. was I doing
- D. am I doing

Câu 33: I asked Martha to enter law school.

- A. are you planning
- B. is she planning
- C. was she planning
- D. if she was planning

Câu 34: Karachi is city in the world population.

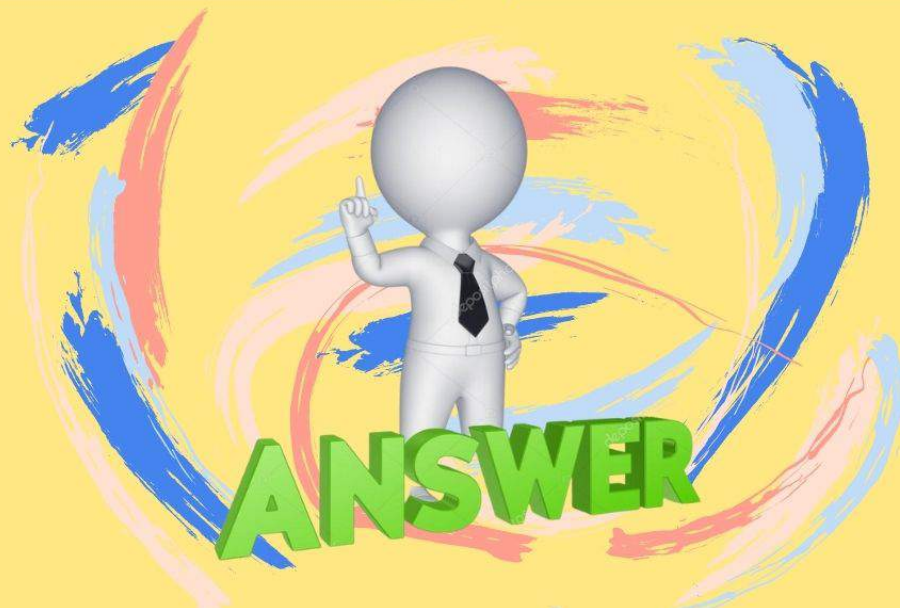
- A. the two largest
- B. the two larger
- C. the second largest
- D. the second larger



TIẾNG ANH

Câu 35: The rules didn't specify who I should speak to in case of an emergency.

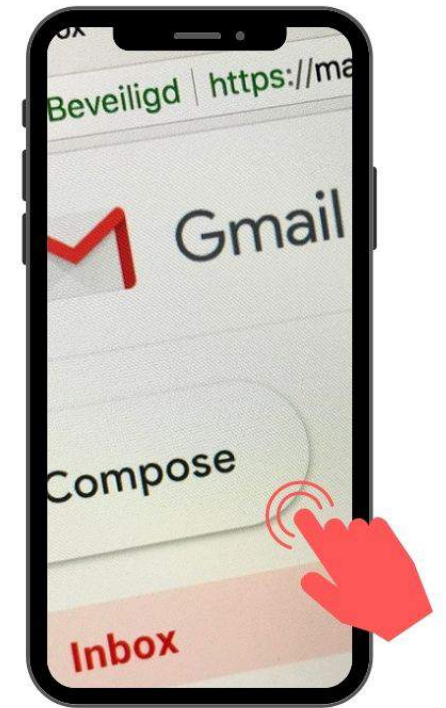
- A. The rules didn't specify who to speaking in case of an emergency.
- B. The rules didn't specify who I speak in case of an emergency.
- C. The rules did not specify who to speak in case of an emergency.
- D. The rules specified who to speak in case of an emergency.



CÁC BẠN HÃY NHANH TAY GỬI CÂU TRẢ LỜI VỀ CLB NỘI SAN NGUYỆT QUẾ ĐỂ ĐƯỢC TẶNG THƯỞNG NHỮNG PHẦN QUÀ HẤP DẪN NHÉ!

PHÁT ĐỘNG CUỘC THI THIẾT KẾ THIỆP ĐIỆN TỬ TRI ÂN THẦY, CÔ NHÂN NGÀY NHÀ GIÁO VIỆT NAM 20 - 11

Nhằm khơi dậy đạo lý “Tôn sư trọng đạo”, “Uống nước nhớ nguồn” trong học sinh, đồng thời bồi dưỡng lòng tự hào, lòng yêu ngành, yêu nghề cho cán bộ, giáo viên, nhân viên nhà trường. Đồng thời đẩy mạnh các phong trào hoạt động sôi nổi trong học sinh, giữa các lớp trong trường, rèn luyện cho học sinh tính độc lập, sáng tạo, phát huy khả năng ứng dụng công nghệ thông tin, để các em được giao lưu, tạo mối quan hệ đoàn kết giữa học sinh trong trường, giữa học sinh với thầy cô giáo. Trường THCS thị trấn Văn Giang đã phát động cuộc thi làm thiệp điện tử chào mừng ngày nhà giáo Việt Nam 20/11.



THẺ LỆ CUỘC THI

- Sản phẩm: Thiếp điện tử
- Chủ đề: Tri ân thầy cô và mái trường
- Yêu cầu: Nội dung là lời chúc mừng, lời tri ân thầy cô, mái trường và thông tin cá nhân góc phải phía dưới
- Thời hạn: trước ngày 18/11/2021
- Hình thức nộp: gửi vào gmail: dethittvg@gmail.com

GIÁO VIÊN THÂN THIỆN HỌC SINH TÍCH CỰC

Giáo viên: Nguyễn Thị Bích Hương
Học sinh: Đào Tùng Dương - 8A
Trường THCS Thị Trấn Văn Giang



1

- Tâm huyết, yêu nghề
- Giản dị, trách nhiệm
- Năng động, sáng tạo



3

- Tích cực, sáng tạo
- Chăm chỉ, nhiệt huyết
- Tinh thần tự học cao



2

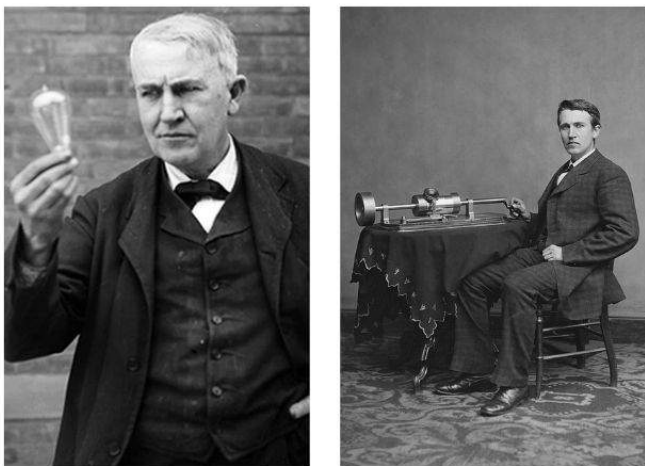
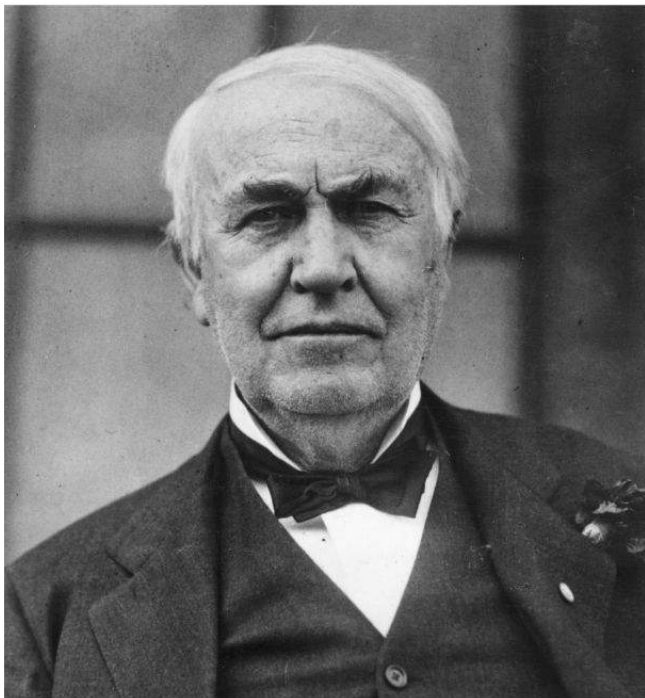
- GVG nhiều năm
- Chuyên ôn thi Văn vào 10
- Chiến sĩ thi đua cấp cơ sở



4

- HSG 7 năm liên tiếp
- Tích cực tham gia hoạt động trải nghiệm sáng tạo
- Tác giả tập truyện:
CUỘC PHIÊU LƯU CỦA KIẾN NÂU

DANH NHÂN THẾ GIỚI



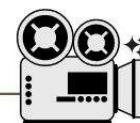
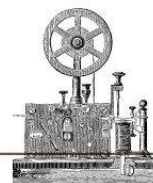
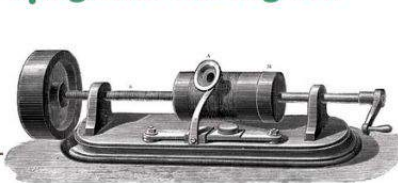
Thomas Alva Edison (1847 - 1931) là một nhà phát minh, nhà Vật lí học và là một thương nhân.

Thuở nhỏ nhà phát minh Edison là một cậu bé hay tò mò. Để trứng nở ra gà con, cậu đã ấp trứng như gà mái. Cậu đã cho bạn uống axit đun sôi với hy vọng bạn bay được lên trời, suýt nữa thì nguy to. Cậu luôn làm phiền lòng người lớn bởi những câu hỏi hóc búa khó trả lời. Thói quen của cậu là luôn tìm hiểu nguyên do và quy luật của mọi vật, mọi hiện tượng. Mặc dù không thích ứng được với việc học tập ở trường nhưng với sự dạy dỗ của mẹ, lòng yêu thích khoa học và ham tìm hiểu, cậu đã nhẫn nại, kiên trì theo đuổi bằng được hoài bão của mình. Cậu đi bán rau quả, bán báo trên tàu để lấy tiền mua sách, dụng cụ thí nghiệm.

Để chế tạo bóng đèn điện Edison hầu như thức trắng đêm thí nghiệm trên tất cả mọi thứ như sợi chỉ, râu, quạt,... Còn để chế tạo ra ắc quy kiềm, ông phải tiến hành 50.000 cuộc thử nghiệm trong vòng 10 năm ...

Edison gặp rất nhiều thất bại nhưng ông không nản chí. Tài năng, lòng say mê, kiên trì, nhẫn nại của ông đã đem lại cho nhân loại hơn 1300 phát minh. Đó là những thứ vô cùng quý giá mà Edison đã dâng tặng cho chúng ta.

Thomas A Edison



Kết quả tháng trước



1 - A	8 - B	15 - B	22 - A	29 - A
2 - B	9 - A	16 - A	23 - B	30 - C
3 - C	10 - B	17 - D	24 - D	31 - C
4 - C	11 - A	18 - A	25 - B	32 - A
5 - D	12 - C	19 - D	26 - C	33 - D
6 - C	13 - D	20 - A	27 - A	34 - C
7 - A	14 - C	21 - B	28 - C	35 - C

Người trả lời nhanh nhất 🤖

1. Đỗ Thị Cẩm Nhung – 9A
2. Chu Thị Quỳnh Nga – 9A
3. Giang Minh Châu – 9B
4. Vũ Phương Anh – 9A
5. Đỗ Minh Quân – 9A

Xin chúc mừng 5 bạn đã gửi câu trả lời đúng nhất và sớm nhất về cho CLB nội san Nguyệt Quê!

